

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42A/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn M, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 10 tháng 7 năm 2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng

ngày, lối sống và suy nghĩ quá khác biệt nhau dẫn đến không thể hòa hợp được. Hiện anh Kh và chị H đã sống ly thân, mỗi người một nơi. Tòa án đã phân tích, hòa giải để anh chị bỏ qua cho nhau và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Kh và chị H đều xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H có 02 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 13/12/2002 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 03/10/2012. Hiện con Nguyễn Tuấn A đã thành niên (đã trên 18 tuổi) nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn, giao cho chị H nuôi dưỡng con Nguyễn Anh T. Anh Kh cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh T mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ khi ly hôn đến khi con Anh T đủ 18 tuổi.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Con Nguyễn Tuấn Anh sinh ngày 13/12/2002 đã thành niên nên anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Kh và chị H thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Anh Tuấn, sinh ngày 03/10/2012. Anh

Kh cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Anh T mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng kể từ khi ly hôn đến khi con Anh Tuấn đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Kh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

1.3 Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Anh Nguyễn Văn Kh và chị Phạm Thị Thu H đã nộp đủ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0001092 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Trung An, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)